

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT (SỬA ĐỔI)



Thông tin
Đại hội đồng cổ đông



Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ĐÃ THÔNG QUA VĂN BẢN NÀY

GENERAL SHAREHOLDERS MEETING APPROVED THIS DOCUMENT

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Quy chế Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Vào ngày / on the date: 18-04-2025 Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình - ABBANK (sửa đổi)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP An Bình

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

Quy chế Hoạt động của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP An Bình (ABBANK) được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2021. Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị đã ban hành Quy chế này theo Quyết định số 74/QĐ-HĐQT.21 ngày 20/5/2021.

Ngày 18/01/2024, Luật Các tổ chức tín dụng mới (Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024) được thông qua có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024 thay thế cho Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có nhiều nội dung quy định mới có tính đặc thù về tổ chức quản lý và hoạt động của tổ chức tín dụng.

Nhằm tuân thủ quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, việc rà soát, chỉnh sửa Quy chế Hoạt động của Hội đồng Quản trị hiện hành là cần thiết và phải thực hiện cùng với việc sửa đổi Điều lệ ABBANK và Quy chế nội bộ về quản trị ABBANK nhằm tạo sự đồng bộ của khung khổ các văn bản quản trị quan trọng nhất của ABBANK.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông dự thảo Quy chế Hoạt động của Hội đồng Quản trị ABBANK.

II. CƠ CẤU VÀ NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO QUY CHẾ

1. Cơ cấu dự thảo so với Quy chế hiện hành được bổ sung thêm 1 chương (Chương V, từ Điều 19 đến Điều 21) quy định cụ thể việc phê duyệt hợp đồng, giao dịch với người có liên quan. Theo đó, dự thảo Quy chế có cơ cấu gồm 8 chương với 29 Điều. Cụ thể:

Chương I: Quy định chung (từ Điều 1 đến Điều 3): Quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ và nguyên tắc hoạt động của Hội đồng Quản trị. Sửa đổi quan trọng tại Chương này là cập nhật định nghĩa về Người có liên quan (Điều 2) với nội dung đối tượng được mở rộng theo quy định của Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024.

Chương II: Thành viên Hội đồng Quản trị (từ Điều 4 đến Điều 10): Quy định về quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng Quản trị, Quyền được cung cấp

thông tin của thành viên Hội đồng Quản trị; Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng Quản trị; Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng Quản trị; Chủ tịch Hội đồng Quản trị; Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị; Cách thức bầu và thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

Chương III: Hội đồng Quản trị (từ Điều 11 đến Điều 15): Quy định Vai trò và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị; Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch với bên liên quan; Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường; Thường trực Hội đồng Quản trị; Các Ủy ban của Hội đồng Quản trị.

Chương IV: Cuộc họp Hội đồng Quản trị (từ Điều 16 đến Điều 18): Quy định về Cuộc họp Hội đồng Quản trị; Thông qua quyết định của Hội đồng Quản trị; Lấy ý kiến để thông qua quyết định của Hội đồng Quản trị.

Chương V: Thông qua giao dịch với Người có liên quan (từ Điều 19 đến Điều 21): Quy định Thông qua hợp đồng, giao dịch với người có liên quan ngoài phạm vi cấp tín dụng; Thông qua hợp đồng, giao dịch với người có liên quan về cấp tín dụng; Yêu cầu đối với việc chuẩn bị và thông qua hợp đồng, giao dịch với người có liên quan. **Chương VI: Báo cáo và công khai lợi ích (từ Điều 22 đến Điều 24):** Quy định về Trình báo cáo hằng năm; Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị; Công khai các lợi ích liên quan.

Chương VII: Mối quan hệ của Hội đồng Quản trị (Điều 25 đến Điều 27): Quy định Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng Quản trị; Mối quan hệ với Ban điều hành; Mối quan hệ với Ban Kiểm soát. Tại Chương này, có bổ sung các quy định mối quan hệ giữa Hội đồng Quản trị với Tổng Giám đốc trong việc Hội đồng Quản trị thực hiện giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và đánh giá nội bộ mức đủ vốn theo các quy định tại Điều 10.1, 11.1 và 12.1 Thông tư 13/2018/TT-NHNN và cơ chế phối hợp giữa Hội đồng Quản trị với Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 65.2 Thông tư 13/2018/TT-NHNN.

Chương VIII: Tổ chức thực hiện (Điều 28 và Điều 29): Hiệu lực thi hành và Sửa đổi, bổ sung Quy chế.

2. Nội dung cụ thể các điều khoản trong dự thảo Quy chế đã được đã rà soát và sửa đổi, bổ sung dựa trên nền tảng quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, tham chiếu với các quy định được áp dụng của Luật Doanh nghiệp năm 2020 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2022), Luật Chứng khoán năm 2019 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025), Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Quy chế mẫu theo Thông tư số 116/TT-BTC ngày 31/12/2020; đồng thời bảo đảm đồng bộ với các quy định của dự thảo Điều lệ đã được rà soát cập nhật để trình Đại hội đồng Cổ đông tại cuộc họp thường niên năm nay.
3. Trong quá trình soạn thảo, dự thảo Quy chế đã được lấy ý kiến và chỉnh lý trên cơ sở ý kiến góp ý của Ban Kiểm soát, Kiểm toán nội bộ và rà soát pháp lý của Ban Pháp chế và Tuân thủ trước khi báo cáo HĐQT để trình Đại hội đồng Cổ đông.

III. ĐỀ XUẤT

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua dự thảo Quy chế Hoạt động của Hội đồng Quản trị ABBANK (Dự thảo kèm theo) và giao Hội đồng Quản trị ban hành Quy chế này./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 



Đào Mạnh Kháng